

Số: /KH-SCT

Lâm Đồng, ngày tháng 01 năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Chương trình hành động của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện mục tiêu tăng trưởng “02 con số” trong giai đoạn 2026-2030

Thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Lâm Đồng lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030; Chương trình hành động số 12-CTr/TU ngày 09/01/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy (Khóa I) thực hiện mục tiêu tăng trưởng “2 con số” trong giai đoạn 2026-2030; Công văn số 680/UBND-KTTH ngày 15/01/2026 của UBND tỉnh xây dựng kế hoạch triển khai Chương trình hành động của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện mục tiêu tăng trưởng “02 con số” trong giai đoạn 2026-2030;

Sở Công Thương xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện theo các nội dung sau:

I. Mục đích, yêu cầu

1. Tổ chức quán triệt và triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời, có hiệu quả các nội dung của Nghị quyết, Chương trình hành động, Kế hoạch về phát triển kinh tế - xã hội của Tỉnh ủy, Bộ Công Thương, HĐND và UBND tỉnh giai đoạn 2026-2030; Chương trình hành động số 12-CTr/TU ngày 09/01/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy (Khóa I) thực hiện mục tiêu tăng trưởng “2 con số” trong giai đoạn 2026-2030 nhằm hoàn thành và phấn đấu vượt chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kế hoạch kinh tế - xã hội, cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh thuộc lĩnh vực ngành Công Thương được giao.

2. Cụ thể hóa và tổ chức thực hiện hiệu quả Chương trình hành động số 12-CTr/TU ngày 09/01/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy (Khóa I), góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội hàng năm và 5 năm 2026-2030, góp phần phấn đấu đạt tốc độ tăng trưởng tổng sản phẩm (GRDP) bình quân cho giai đoạn 2026-2030 khoảng 10-10,5%/năm.

3. Phân công rõ trách nhiệm của các phòng, đơn vị thực hiện phải đảm bảo phương châm “6 rõ: rõ mục tiêu, rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ thời gian, rõ kết quả”, đặc biệt là vai trò của người đứng đầu trong việc triển khai và thực hiện Kế hoạch; bảo đảm tính khả thi, đồng bộ, có lộ trình thực hiện, định kỳ báo cáo kết quả theo quy định.

II. Mục tiêu

1. Mục tiêu tổng quát

Phát huy vai trò trụ cột kinh tế của tỉnh, phát triển công nghiệp - thương mại góp phần thực hiện mục tiêu đến năm 2030, tỉnh Lâm Đồng trở thành tỉnh phát triển khá, là một trong những cực tăng trưởng năng động của khu vực trong kỷ nguyên vươn mình của dân tộc.

2. Chỉ tiêu chủ yếu nhiệm kỳ 2026 - 2030

(1) Phân đầu tốc độ tăng trưởng tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) bình quân giai đoạn 2025 - 2030 khoảng 10 - 10,5%; trong đó khu vực công nghiệp - xây dựng tăng 14,5 - 15,5%/năm.

(2) Đến năm 2030, khu vực công nghiệp - xây dựng chiếm 32 - 33% trong giá trị tăng thêm.

(3) Kim ngạch xuất khẩu hàng hóa giai đoạn 2026-2030 phân đầu đạt 22.360 triệu USD.

(4) Kim ngạch nhập khẩu giai đoạn 2026-2030 phân đầu đạt 13.425 triệu USD.

(5) Đến năm 2030, tỷ lệ nước thải từ các cụm công nghiệp được xử lý đạt tiêu chuẩn kỹ thuật về môi trường đạt 100%.

(Kèm Phụ lục chỉ tiêu kinh tế - xã hội ngành Công Thương nhiệm kỳ 2026 – 2030).

III. Các đột phá, động lực phát triển của tỉnh giai đoạn 2026-2030

1. Huy động mọi nguồn lực đầu tư xây dựng, phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại; phát triển hạ tầng số, nhất là hạ tầng dữ liệu ngành; phát triển mạnh mẽ khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo

- Lập điều chỉnh Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 đảm bảo thống nhất với Quy hoạch quốc gia, Quy hoạch vùng:

+ Đề xuất nội dung điều chỉnh phương án phát triển các cụm công nghiệp *(Phòng Quản lý công nghiệp chủ trì tham mưu).*

+ Đề xuất nội dung điều chỉnh phương án phát triển mạng lưới cấp điện, bao gồm các công trình cấp điện và mạng lưới truyền tải điện đã được xác định trong quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch vùng trên địa bàn; mạng lưới điện truyền tải và lưới điện phân phối *(Phòng Quản lý năng lượng chủ trì tham mưu).*

+ Đề xuất nội dung điều chỉnh phương án phát triển hạ tầng thương mại, du

lịch, dịch vụ (*Phòng Quản lý thương mại chủ trì tham mưu*).

Chỉ đạo thực hiện: Giám đốc, Phó Giám đốc Sở phụ trách lĩnh vực.

Chủ trì tham mưu: Các phòng Quản lý công nghiệp, Quản lý năng lượng, Quản lý thương mại căn cứ chức năng, nhiệm vụ tham mưu thực hiện.

Thời gian thực hiện: trước ngày 02/02/2026.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 (điều chỉnh) đảm bảo thống nhất với Quy hoạch quốc gia, Quy hoạch vùng.

Chỉ đạo thực hiện: Giám đốc, Phó Giám đốc Sở phụ trách lĩnh vực.

Chủ trì tham mưu: Các phòng Quản lý công nghiệp, Quản lý năng lượng, Quản lý thương mại căn cứ chức năng, nhiệm vụ tham mưu thực hiện.

Thời gian thực hiện: thường xuyên.

2. Đẩy mạnh cải cách hành chính; tháo gỡ dứt điểm các điểm nghẽn, nút thắt, rào cản, nhất là về quy hoạch, phát huy nguồn lực, lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm; thu hút tập đoàn, kinh tế tư nhân có quy mô lớn, có năng lực và kinh nghiệm đầu tư vào tỉnh

- Duy trì và nâng cao công tác cải cách hành chính; thường xuyên kiểm tra, giám sát việc giải quyết các thủ tục hành chính (TTHC) thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở đảm bảo đúng trình tự, thủ tục, thời gian theo quy định; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết TTHC; kịp thời tháo gỡ khó khăn vướng mắc phát sinh trong quá trình triển khai của người dân, doanh nghiệp. Công khai, minh bạch thông tin theo quy định.

- Tiếp tục rà soát, đề xuất cắt giảm, đơn giản hoá quy định, thủ tục hành chính lĩnh vực Công Thương; triển khai, thực hiện tốt các thủ tục liên quan đến doanh nghiệp trên môi trường điện tử, bảo đảm thông suốt, liền mạch, hiệu quả.

- Tiếp tục thu hút đầu tư, đặc biệt là thu hút các tập đoàn, kinh tế tư nhân có quy mô lớn, có năng lực và kinh nghiệm đầu tư vào lĩnh vực ngành như: cụm công nghiệp, các dự án chế biến sâu, năng lượng tái tạo và chuỗi giá trị bô xít - nhôm...

Chỉ đạo thực hiện: Giám đốc, các Phó Giám đốc Sở phụ trách lĩnh vực.

Chủ trì tham mưu: Văn phòng Sở, các phòng chuyên môn thuộc Sở.

Thời gian thực hiện: thường xuyên.

3. Đổi mới mạnh mẽ công tác cán bộ, nhất là công tác nhận xét, đánh giá, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, sắp xếp, bố trí, sử dụng cán bộ đúng

người, đúng việc; trọng dụng người tài, bảo vệ cán bộ dám nghĩ, dám làm, dám đột phá phát triển, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung

- Thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy của Sở Công Thương đảm bảo tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả gắn với tinh giản biên chế, nâng cao chất lượng đội ngũ công chức viên chức theo đề án được phê duyệt.

- Kịp thời đề xuất tháo gỡ khó khăn, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp liên quan lĩnh vực Công Thương.

- Chú trọng đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ công chức; nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong bối cảnh mới.

Chỉ đạo thực hiện: Giám đốc, các Phó Giám đốc Sở phụ trách lĩnh vực.

Chủ trì tham mưu: Văn phòng Sở, các phòng, đơn vị thuộc Sở.

Thời gian thực hiện: thường xuyên.

IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

1. Đổi mới mạnh mẽ mô hình tăng trưởng với khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo là động lực chính để phát triển nhanh, bền vững

1.1. Phát triển mạnh công nghiệp, với công nghiệp chế biến, chế tạo, công nghiệp công nghệ cao, công nghiệp năng lượng sạch là động lực tăng trưởng chính của nền kinh tế

(1) Ban hành và triển khai thực hiện Nghị quyết chuyên đề của Tỉnh ủy và chương trình sau:

- Xây dựng Nghị quyết của Tỉnh ủy phát triển công nghiệp đến năm 2030 (*Phòng Kế hoạch - Tổng hợp chủ trì tham mưu; thời hạn: Quý III/2026*).

- Triển khai Chương trình hành động số 06-CTr/TU, ngày 23/12/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về triển khai thực hiện Nghị quyết số 70-NQ/TW của Bộ Chính trị về bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 (*Phòng Quản lý năng lượng chủ trì tham mưu xây dựng Kế hoạch của UBND tỉnh triển khai thực hiện; thời hạn: Tháng 01/2026*).

- Phát triển các dự án điện theo Quy hoạch điện VIII (điều chỉnh); thí điểm triển khai điện gió ngoài khơi, gắn với sản xuất hydrogen, amoniac “xanh”. (*Phòng Quản lý năng lượng chủ trì tham mưu; thời hạn: Giai đoạn 2026-2030*). *Thí điểm triển khai điện gió ngoài khơi, gắn với sản xuất hydrogen, amoniac “xanh”:* Quý IV/2026).

- Tham mưu Chính sách đặc thù hình thành Trung tâm công nghiệp khai thác bô xít, alumin, nhôm, chế biến sâu titan quốc gia¹.

Chỉ đạo thực hiện: Giám đốc, các Phó Giám đốc Sở phụ trách lĩnh vực.

Chủ trì tham mưu: các Phòng: Kế hoạch – Tổng hợp, Phòng Quản lý công nghiệp, Phòng Quản lý năng lượng căn cứ chức năng, nhiệm vụ tham mưu thực hiện.

(2) Hỗ trợ các nhà máy điện trên địa bàn phát điện, cung cấp sản lượng điện sản xuất ổn định lên hệ thống điện lưới quốc gia góp phần đáp ứng nhu cầu về điện sản xuất, sinh hoạt và đảm bảo an ninh năng lượng. Đảm bảo yêu cầu an toàn cho hệ thống hồ, đập thủy điện, các hồ chứa tích nước và bảo trì hệ thống máy phát, sản lượng điện sản xuất theo kế hoạch điều động của Trung tâm điều động điện quốc gia.

Triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 70-NQ/TW về bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Phát triển công nghiệp sản xuất điện theo quy mô công suất được phê duyệt Quy hoạch điện VIII/Quy hoạch điện VIII điều chỉnh đạt công suất tăng thêm 11.901,51 MW giai đoạn 2021-2030, sớm trở thành Trung tâm năng lượng của quốc gia. Tận dụng tốt tiềm năng, cơ hội nhằm thu hút, phát triển các dự án năng lượng tái tạo, nhất là điện gió, điện mặt trời, gắn với sản xuất hydrogen, amoniac xanh; trong đó điện năng lượng tái tạo đạt 5.157,51MW (dự kiến khoảng: 31 dự án thủy điện với công suất 531,6MW, 01 dự án thủy điện tích năng công suất 300MW, 27 dự án điện gió với công suất 1.867,3MW, 19 dự án điện mặt trời 2.458,61MW,...), đẩy nhanh tiến độ triển khai, sớm hình thành Trung tâm điện lực Sơn Mỹ (Nhà máy nhiệt điện BOT Sơn Mỹ I, BOT Sơn Mỹ II tổng công suất 4.500 MW). Thí điểm triển khai điện gió ngoài khơi, gắn với sản xuất hydrogen “xanh” amoniac “xanh”. Tháo gỡ các khó khăn vướng mắc để đưa các dự án điện năng lượng sớm đi vào hoạt động theo Nghị quyết số 233/NQ-CP²; Nghị quyết số 253/2025/QH15 ngày 11/12/2025 về các cơ chế, chính sách phát triển năng lượng quốc gia giai đoạn 2026 - 2030.

Chỉ đạo thực hiện: Giám đốc, Phó Giám đốc Sở phụ trách lĩnh vực.

Chủ trì tham mưu: Phòng Quản lý năng lượng.

¹ (Đã đăng ký đề án đưa vào chương trình làm việc của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV và Bộ Chính trị, Ban Bí thư năm 2026 với tên đề án “Chủ trương xây dựng cơ chế, chính sách đặc thù về phát triển ngành công nghiệp bô xít -alumin - nhôm trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng”: theo thời gian chương trình làm việc của Ban Thường vụ Tỉnh ủy năm 2026).

² Các dự án điện gió: Nam Bình 1; Đắk N'Drưng 1; Đắk N'Drưng 2; Đắk N'Drưng 3; Đắk Hòa; Asia Đắk Song; Hòa Thắng; Thái Hòa, Đại Phong; Hồng Phong 1;.... Các dự án điện mặt trời: Hồng Phong 5.2, Hàm Kiếm 1, Hồng Phong 1A, 1B;...

Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2026-2030.

(3) Đẩy mạnh thu hút đầu tư vào lĩnh vực công nghiệp chế biến, chế tạo, tạo điều kiện thuận lợi để doanh nghiệp mở rộng sản xuất, đổi mới công nghệ, gia tăng giá trị sản phẩm. Tập trung phát triển các ngành có lợi thế, đặc biệt là chế biến nông - lâm - thủy sản, chế biến sâu khoáng sản, sản xuất alumin và điện phân nhôm. Thu hút đầu tư các Tổ hợp nhà máy tuyển bô-xít và chế biến Alumin, nhôm và các sản phẩm từ nhôm theo Quy hoạch được duyệt³. Hỗ trợ các doanh nghiệp đẩy nhanh tiến độ mở rộng Dự án boxit Tân Rai và dự án mở rộng, nâng công suất nhà máy sản xuất Alumin Nhân Cơ.

Chỉ đạo thực hiện: Giám đốc, Phó Giám đốc Sở phụ trách lĩnh vực.

Chủ trì tham mưu: Phòng Quản lý công nghiệp.

Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2026-2030.

(4) Tập trung đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng và thu hút các dự án thứ cấp vào các cụm công nghiệp đã đầu tư hạ tầng kỹ thuật như: Cụm công nghiệp Nam Hà, Nam Hà 2, Đông Hà, Nam Cảng, Nghĩa Hòa, Tân Bình 1... Phát triển thêm một số cụm công nghiệp tại nơi có điều kiện, đảm bảo sự phát triển bền vững, gắn với phát triển đô thị và hạ tầng xã hội; tạo mối liên kết phát triển giữa công nghiệp tỉnh Lâm Đồng với các địa phương trong vùng Đông Nam Bộ, Tây Nguyên và duyên hải Nam Trung Bộ.

Chỉ đạo thực hiện: Giám đốc, Phó Giám đốc Sở phụ trách lĩnh vực.

Chủ trì tham mưu: Phòng Quản lý công nghiệp.

Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2026-2030.

(5) Thường xuyên nắm tình hình hoạt động của các Công ty Cổ phần bia Sài Gòn Lâm Đồng, Công ty TNHH MTV Nhôm Lâm Đồng, Công ty Nhôm Đăk Nông, Công ty Cổ phần Bình Điền - Lâm Đồng, Công ty Cổ phần HC Bảo Lâm, Công ty TNHH Giày Nam Hà Việt Nam,... các công ty có doanh số lớn duy trì hoạt động sản xuất; nghiên cứu giải quyết điểm nghẽn, kịp thời nắm bắt vướng mắc của cơ sở sản xuất, kinh doanh trong ngành Công Thương để động viên, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc hoặc tham mưu đề xuất tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho đơn vị không để gián đoạn hoạt động sản xuất, kinh doanh của đơn vị.

³ Tổ hợp nhà máy boxit - cụm Đăk Nông 2; Tổ hợp nhà máy boxit - cụm Đăk Nông 3; Tổ hợp nhà máy boxit - cụm Đăk Nông 4; Tổ hợp nhà máy boxit - cụm Đăk Nông 5; Tổ hợp nhà máy boxit - cụm Lâm Đồng 1; tổ hợp nhà máy boxit-cụm Lâm Đồng 2...

Tạo điều kiện cho các doanh nghiệp trong quá trình đầu tư, đẩy nhanh tiến độ đưa các dự án công nghiệp đi vào hoạt động hiệu quả: Nhà máy hóa chất Bảo Lâm⁴; Dự án Nhà máy điện phân nhôm Đắk Nông⁵; 02 dự án mở rộng nâng công suất nhà máy sản xuất alumin Nhân Cơ và Tổ hợp boxit - nhôm Lâm Đồng⁶; Dự án Nhà máy BHT Nam Hà tại Cụm công nghiệp Nam Hà⁷; Nhà máy Bokuk tại Cụm công nghiệp Nghĩa Hòa⁸; Nhà máy Bags Connection BT tại Cụm công nghiệp Nghĩa Hòa⁹.

Chỉ đạo thực hiện: Giám đốc, Phó Giám đốc Sở phụ trách lĩnh vực.

Chủ trì tham mưu: Phòng Quản lý công nghiệp.

Thời gian thực hiện: thường xuyên.

(6) Triển khai thực hiện Chương trình khuyến công quốc gia và địa phương giai đoạn 2026-2030. Tiếp tục triển khai hỗ trợ máy móc, thiết bị tiên tiến trong sản xuất công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp từ nguồn kinh phí khuyến công, trong đó tập trung hỗ trợ thúc đẩy sản xuất các sản phẩm công nghiệp chế biến, chế tạo, công nghiệp dệt may, tiêu dùng...

Chỉ đạo thực hiện: Giám đốc, Phó Giám đốc Sở phụ trách lĩnh vực.

Chủ trì tham mưu: Phòng Quản lý công nghiệp, Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến thương mại.

Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2026-2030.

1.2. Phát triển thương mại

(1) Phát triển thương mại trên cơ sở tăng cường liên kết kinh tế chặt chẽ với vùng Đông Nam Bộ, Thành phố Hồ Chí Minh, duyên hải Nam Trung Bộ và Tây Nguyên, các vùng kinh tế trọng điểm. Xây dựng Lâm Đồng là trung tâm phân phối hàng nông sản và các mặt hàng có thế mạnh của địa phương cho các tỉnh, thành phố

⁴ Nhà máy hóa chất Bảo Lâm năm 2026 vận hành 60% công suất; từ tháng 01/2027 vận hành 100% công suất.

⁵ Dự án Nhà máy điện phân nhôm Đắk Nông của Công ty TNHH Luyện kim Trần Hồng Quân công suất 450.000 tấn sản phẩm/năm, dự kiến quý II/2026 hoàn thành đầu tư và đưa phân kỳ 1 vào khai thác vận hành; Quý I/2027 hoàn thành đầu tư và đưa công trình vào khai thác vận hành Phân kỳ 2; Quý IV/2027 hoàn thành đầu tư và đưa công trình vào khai thác vận hành Phân kỳ 3 (đạt công suất thiết kế 450.000 tấn sản phẩm/năm).

⁶ 02 dự án mở rộng nâng công suất nhà máy sản xuất alumin Nhân Cơ và Tổ hợp bauxit - nhôm Lâm Đồng (mỗi dự án công suất 1,2 triệu tấn alumin/năm), dự kiến trong năm 2030 đi vào hoạt động.

⁷ Dự án Nhà máy BHT Nam Hà tại CCN Nam Hà của Công ty TNHH Sản xuất Thương mại Xây dựng điện Bích Hạnh, có tổng vốn 323,883 tỷ, dự kiến đi vào hoạt động trong năm 2026; quy mô công suất hoạt động: 9.800 tấn sản phẩm/năm gồm sản phẩm thiết bị giao thông, kết cấu thép, sản phẩm thiết bị điện và phụ kiện điện.

⁸ Nhà máy Bokuk tại CCN Nghĩa Hòa của Công ty TNHH Bokuk Vina, có tổng vốn 78,721 tỷ, dự kiến đi vào hoạt động trong năm 2026; sản xuất bulông, đai ốc, khớp nối và các sản phẩm có ren tương tự thuộc linh kiện ô tô.

⁹ Nhà máy Bags Connection BT tại CCN Nghĩa Hòa của Công ty Bags Connection Korea Co., Ltd, có tổng vốn 68,94 tỷ đồng, tương đương 3.000.000 USD (đang xin điều chỉnh thành 121,58 tỷ đồng tương đương 5.000.000 USD); dự kiến đi vào hoạt động trong năm 2026; sản xuất vali, túi xách.

trong cả nước. Thúc đẩy thương mại nội địa trên cơ sở xây dựng và phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng thương mại hiện đại (trung tâm thương mại, siêu thị, trung tâm logistics,...) ở các khu đô thị, khu du lịch, khu dân cư tập trung. Phát triển hệ thống cửa hàng xăng dầu, mạng lưới chợ, nhất là khu vực nông thôn.

Chỉ đạo thực hiện: Giám đốc, Phó Giám đốc Sở phụ trách lĩnh vực.

Chủ trì tham mưu: Phòng Quản lý thương mại.

Thời gian thực hiện: thường xuyên.

(2) Đẩy mạnh hoạt động xuất nhập khẩu trên cơ sở tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động xúc tiến thương mại, phát triển thương hiệu, chỉ dẫn địa lý và nhãn hiệu “Đà Lạt - Kết tinh kỳ diệu từ đất lành”, “Thanh long Bình Thuận”, “Nước mắm Phan Thiết”, “Cà phê Lâm Đồng”,..., sản phẩm đạt thương hiệu quốc gia, sản phẩm xuất khẩu uy tín. Phát triển, nâng cao chất lượng, giá trị, năng lực cạnh tranh, mở rộng thị trường các mặt hàng xuất khẩu chủ lực, có lợi thế của tỉnh.

Chỉ đạo thực hiện: Giám đốc, Phó Giám đốc Sở phụ trách lĩnh vực.

Chủ trì tham mưu: Phòng Quản lý thương mại.

Thời gian thực hiện: thường xuyên.

(3) Thúc đẩy chuyển đổi số và thương mại điện tử, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ trong hoạt động bán lẻ, hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi số đẩy mạnh hình thức mua sắm trực tuyến, thanh toán trực tuyến, thay đổi thói quen mua sắm, hành vi tiêu dùng theo hướng văn minh, hiện đại và phát triển các hình thức thanh toán không dùng tiền mặt để bắt kịp xu hướng tiêu dùng mới; Kêu gọi, thu hút đầu tư phát triển các mô hình logistics theo hướng hiện đại, phát triển hạ tầng kho bãi và các dịch vụ kèm theo như đóng gói, chiếu xạ kiểm định tại các vùng nông sản trọng điểm gắn với loại hình vận tải đa phương thức. Ổn định, phát triển thị trường tiêu thụ trong nước và xuất khẩu, triển khai thực hiện có hiệu quả các giải pháp phát triển mở rộng thị trường hàng hoá (như đa dạng hoá các kênh phân phối kết hợp thương mại truyền thống với thương mại hiện đại; hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao sức cạnh tranh và phát triển thị trường; hoàn thiện hạ tầng thương mại; xây dựng hàng rào kỹ thuật trong thương mại,...); thúc đẩy sản xuất bảo đảm cung ứng đầy đủ nhu cầu, không để xảy ra tình trạng thiếu hàng, gián đoạn nguồn cung hàng hoá thực phẩm thiết yếu; gắn kết chặt chẽ giữa sản xuất, phân phối và tiêu dùng. Tập trung xây dựng thương hiệu sản phẩm nông sản đặc trưng, sản phẩm OCOP, nâng cao chất lượng sản phẩm đáp ứng yêu cầu thị trường, nâng cao vị thế của nông sản Lâm Đồng trên thị trường xuất khẩu. Tăng cường hoạt động xúc tiến thương mại, mở rộng, khai thác hiệu quả thị trường mới; nâng cao năng lực phòng vệ thương mại, phòng chống

gian lận xuất xứ hàng hoá.

Chỉ đạo thực hiện: Giám đốc, Phó Giám đốc Sở phụ trách lĩnh vực.

Chủ trì tham mưu: Phòng Quản lý thương mại.

Thời gian thực hiện: thường xuyên.

(4) Thường xuyên nắm thông tin kịp thời tham mưu đề xuất tháo gỡ khó khăn, tạo điều kiện cho các doanh nghiệp trong quá trình đầu tư, đẩy nhanh tiến độ đưa các dự án thương mại như chợ, siêu thị, trung tâm thương mại,... đi vào hoạt động hiệu quả. Dự kiến giai đoạn 2026-2030, có 02 dự án chợ được đầu tư xây dựng và đưa vào hoạt động (chợ Đam Rông (xã Đam Rông 2), chợ Phi Nôm (xã Hiệp Thạnh)), 02 dự án trung tâm thương mại đi vào hoạt động (dự án Trung tâm thương mại Đắc Mil¹⁰, dự án Trung tâm thương mại Di Linh¹¹) và dự kiến phát triển khoảng 40 cửa hàng Bách hóa Xanh.

Chỉ đạo thực hiện: Giám đốc, Phó Giám đốc Sở phụ trách lĩnh vực.

Chủ trì tham mưu: Phòng Quản lý thương mại.

Thời gian thực hiện: thường xuyên.

(5) Công tác quản lý thị trường

- Triển khai thực hiện Kế hoạch của UBND tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 397/NQ-CP ngày 05/12/2025 của Chính phủ ban hành Kế hoạch hành động của Chính phủ về đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả, xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng. Thực hiện tốt công tác tham mưu Ban Chỉ đạo chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả của tỉnh (Ban Chỉ đạo 389 tỉnh Lâm Đồng).

- Xây dựng và triển khai kịp thời kế hoạch kiểm tra định kỳ hằng năm đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Chú trọng kiểm tra, kiểm soát các lĩnh vực, mặt hàng thiết yếu tác động lớn đến kinh tế - xã hội, sản xuất trong nước và quyền lợi người tiêu dùng, như: Thương mại điện tử, rượu, nguyên liệu thuốc lá, các sản phẩm thuốc lá, thực phẩm, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, thức ăn chăn nuôi, xăng dầu, khí dầu mỏ hóa lỏng, thực phẩm chức năng, điện tử, sản phẩm thời trang, mỹ phẩm, đường cát, hóa chất... và nhóm sản phẩm thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương.

Chỉ đạo thực hiện: Giám đốc, Phó Giám đốc Sở phụ trách lĩnh vực.

¹⁰ Dự án Trung tâm thương mại Đắc Mil với tổng vốn đầu tư 645 tỷ đồng, diện tích 7.526,5m² đang tiếp tục được triển khai thực hiện, dự kiến quý 1 năm 2026 hoàn thành.

¹¹ Dự án Trung tâm thương mại Di Linh, với quy mô 22.000m², tổng vốn đầu tư 30 tỷ đồng, đang trong giai đoạn hoàn thiện, dự kiến năm 2026 đưa vào hoạt động.

Chủ trì tham mưu: Chi cục Quản lý thị trường.

Thời gian thực hiện: thường xuyên.

1.3. Đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị; đẩy mạnh chuyển đổi số trên lĩnh vực ngành.

Chỉ đạo thực hiện: Giám đốc, Phó Giám đốc Sở phụ trách lĩnh vực.

Chủ trì tham mưu: Phòng Kế hoạch - Tổng hợp, các phòng, đơn vị thuộc Sở căn cứ chức năng, nhiệm vụ tham mưu.

Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2026-2030.

1.4. Phát triển các thành phần kinh tế

Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch số 03/KH-SCT ngày 13/01/2026 triển khai thực hiện Kế hoạch số 10033/KH-UBND ngày 31/12/2025 của UBND tỉnh Lâm Đồng về triển khai thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế tư nhân trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng ngành Công Thương.

Chỉ đạo thực hiện: Giám đốc, Phó Giám đốc Sở phụ trách lĩnh vực.

Chủ trì tham mưu: Phòng Kế hoạch - Tổng hợp, các phòng, đơn vị thuộc Sở căn cứ chức năng, nhiệm vụ tham mưu.

Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2026-2030.

3. Nâng cao hiệu quả hoạt động đối ngoại, xây dựng chính quyền

- Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả Chương trình hành động số 05-CTr/TU ngày 29/8/2025 của Tỉnh ủy triển khai thực hiện Nghị quyết số 59-NQ/TW, ngày 24/01/2025 của Bộ Chính trị về Hội nhập quốc tế trong tình hình mới.

Chỉ đạo thực hiện: Giám đốc, Phó Giám đốc Sở phụ trách lĩnh vực.

Chủ trì tham mưu: Phòng Quản lý thương mại.

Thời gian thực hiện: thường xuyên.

- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả tổ chức bộ máy của Sở. Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả Chương trình hành động số 06-CTr/TU, ngày 29/8/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW, ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới.

Chỉ đạo thực hiện: Giám đốc, các Phó Giám đốc Sở phụ trách lĩnh vực.

Chủ trì tham mưu: Văn phòng Sở, các phòng, đơn vị thuộc Sở.

Thời gian thực hiện: thường xuyên.

V. Danh mục các nội dung tham mưu UBND tỉnh trình Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy và HĐND tỉnh

(Theo danh mục kèm theo)

VI. Tổ chức thực hiện

1. Các phòng, đơn vị thuộc Sở căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn đã được phân công, tham mưu triển khai thực hiện Kế hoạch này và cụ thể hóa thành các nhiệm vụ của phòng, đơn vị để tổ chức triển khai thực hiện, bảo đảm tính khả thi, hiệu quả, hoàn thành đúng tiến độ và chất lượng yêu cầu.

2. Trưởng các phòng, đơn vị tập trung chỉ đạo, tăng cường kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch này; định kỳ trước ngày 15/6 và ngày 15/12 hàng năm hoặc đột xuất báo cáo tình hình thực hiện gửi về Phòng Kế hoạch - Tổng hợp để tổng hợp, tham mưu báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Tài chính).

3. Trong quá trình tổ chức thực hiện, cần sửa đổi, bổ sung những nội dung cụ thể trong Kế hoạch này, các phòng, đơn vị phối hợp với Phòng Kế hoạch - Tổng hợp báo cáo Giám đốc Sở xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Sở Tài chính (tổng hợp);
- Giám đốc, các Phó Giám đốc Sở (để chỉ đạo);
- Các phòng, đơn vị thuộc Sở (thực hiện);
- Lưu: VT, KHTH. (Lý)

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Biện Tấn Tài